



CHỨNG KHOÁN

ALPHA

BẢN TIN THỊ TRƯỜNG NGÀY 08/10/2025

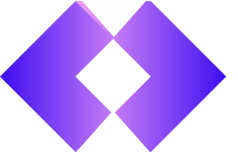
Chính thức nâng hạng...

Xem thêm



Bộ phận Phân tích & Đầu tư

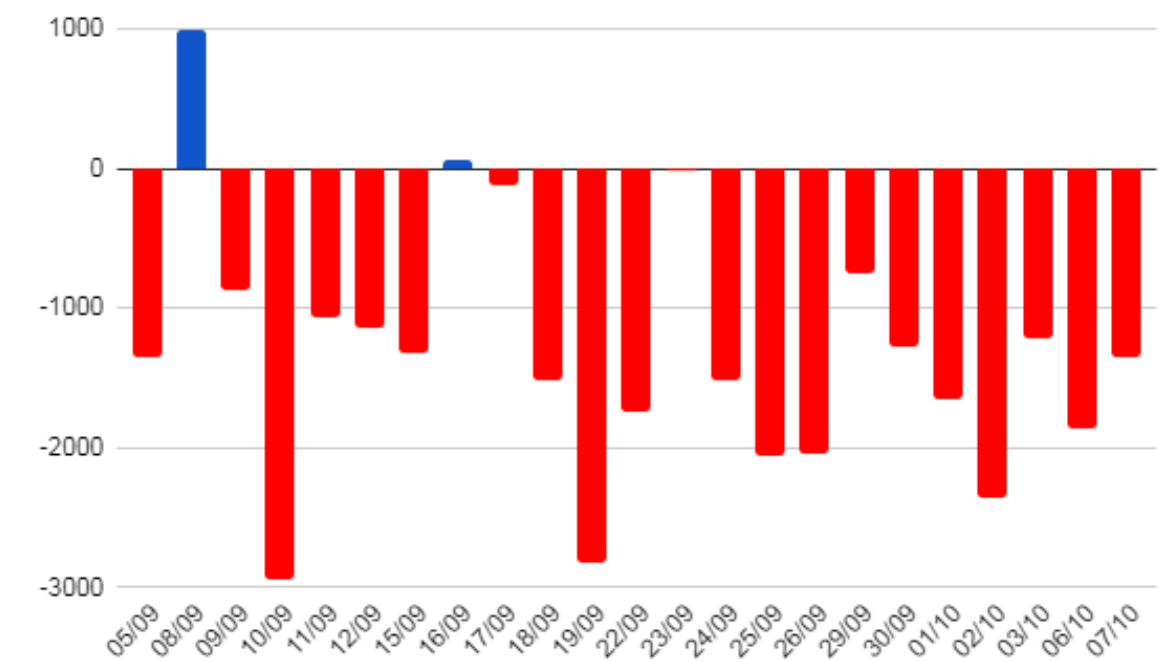
Research & Proprietary trading



Đồ thị kỹ thuật VN-Index



Giao dịch khối ngoại



Xu hướng dòng tiền

- Thị trường chứng khoán phiên 07/10 điều chỉnh nhẹ sau nhịp bứt phá, áp lực chốt lời xuất hiện khi VN-Index tiệm cận vùng đỉnh cũ và tâm lý thận trọng bao trùm trước thời điểm FTSE Russell công bố kết quả phân loại thị trường. VN-Index mở cửa tăng nhẹ nhưng nhanh chóng suy yếu về cuối phiên do lực bán chiếm ưu thế. Kết phiên, VN-Index giảm **10,2** điểm **(-0,6%)** xuống **1.685,3** điểm. Thanh khoản giảm so với phiên trước, giá trị khớp lệnh trên HoSE đạt 23.000 tỷ đồng.
- Khối ngoại tiếp tục bán ròng mạnh 1.342 tỷ đồng trên HoSE.** Khối tự doanh tiếp tục mua ròng 108 tỷ đồng.
- Điểm nhấn trong phiên đến từ nhóm chứng khoán** tiếp tục tăng tại SSI tăng 1,4%, CTS tăng 1,5%, VND nhích nhẹ; trong khi VCI giảm 2,1%, VIX giảm 1,2%, HCM giảm 0,9%.
- Nhóm bất động sản** với VIC, VHM, tăng nhẹ, trong khi nhiều mã midcap DXS, NVL, DXG, DIG, KDH giảm hơn 2-4%, PDR giảm 1,5%, HDG giảm 1,9%. Khu công nghiệp kém khả quan khi BCM, KBC, SZC, SIP đồng loạt giảm 1-2%.
- Chiều mất điểm tại nhóm ngân hàng** khi CTG, MBB, VPB, TCB, STB đều giảm hơn 1%, VCB, ACB, BID, TPB giảm nhẹ; số ít LPB tăng 1,5% tăng giá.
- Chiều tăng điểm, sắc xanh** duy trì ở số ít nhóm Du lịch, Bán lẻ, với các mã đại diện VPL tăng trần, FRT tăng 4,2%, MWG tăng 0,5%, PNJ tăng 0,8% tăng tích cực.
- Đánh giá:** Sau nhịp tăng mạnh trước đó, thị trường có phiên điều chỉnh kỹ thuật hợp lý, chủ yếu do lực chốt lời ngắn hạn khi chỉ số tiệm cận vùng kháng cự 1.700-1.710 điểm và thận trọng trước giờ công bố thông tin nâng hạng.

Phân tích kỹ thuật

- VN-Index ghi nhận một cây nến đỏ giảm nhẹ, thể hiện nhịp kiểm định lại vùng kháng cự vừa được vượt qua sau phiên tăng mạnh trước đó. Khối lượng giao dịch suy giảm cho thấy áp lực chốt lời không quá lớn, chủ yếu mang tính kỹ thuật khi thị trường tiệm cận vùng đỉnh cũ. Các chỉ báo như MA, MACD và RSI vẫn duy trì tín hiệu tích cực, phản ánh xu hướng tăng trung hạn chưa bị phá vỡ. Đây được xem là nhịp điều chỉnh lành mạnh, giúp thị trường củng cố nền giá trước khi tiếp tục hướng lên trong các phiên tới.
- Kịch bản 1 (60%)** VN-Index tiếp tục tăng lên vùng 1.700-1.720 điểm.
- Kịch bản 2 (40%)** VN-Index điều chỉnh về vùng 1.640-1.660 (trung bình MA40).

Chiến lược giao dịch

- Có thể tăng tỷ trọng cổ phiếu lên mức cao hơn trung bình**, nhưng vẫn duy trì tỷ lệ tiền mặt hợp lý để linh hoạt xử lý biến động ngắn hạn. Ưu tiên quản trị rủi ro và chốt lời theo vùng giá mục tiêu.
- MUA Tận dụng cơ hội gia tăng tỷ trọng** tại các nhóm cổ phiếu hưởng lợi trực tiếp từ việc nâng hạng, gồm chứng khoán, ngân hàng, bất động sản, thép và đầu tư công. Nên mua trong các nhịp điều chỉnh hoặc tích lũy, hạn chế mua đuổi khi giá tăng mạnh.
- BÁN Đối với các cổ phiếu đã tăng nóng trước thông tin nâng hạng**, nên chốt lời dần khi đạt kỳ vọng hoặc xuất hiện dấu hiệu phân phối.

TRUNG LẬP

• Giá ngày 07/10/2025	58.50
• Vùng mua/bán tiềm năng	56-58
• Giá chốt lời	63-65
• Giá cắt lỗ	52
• Vốn hóa (tỷ đồng)	110,285.12
• SLCP lưu hành (cp)	1,885,215,716
• KLGD BQ 10 phiên	8,786,170
• Giá sổ sách	25.57
• EPS hiện tại	4.15
• P/E	15.43

Diễn biến giá cổ phiếu



Luận điểm đầu tư

Cho vay sản xuất, kinh doanh và cho vay mua nhà cải thiện thúc đẩy tăng trưởng tín dụng.

- Tính đến 6T2025, tín dụng STB tăng 9,0%, chủ yếu nhờ các khoản vay sản xuất kinh doanh tăng mạnh 12,2%, trong khi doanh thu bán lẻ và dịch vụ tăng 9,3% YoY. Triển vọng tín dụng vẫn tích cực nhờ chính sách giảm thuế VAT đến 2026, miễn học phí công lập và tăng giảm trừ gia cảnh, hỗ trợ sức mua hộ gia đình. Ở mảng bất động sản, dư nợ tăng 9,0% YTD, trong đó cho vay phát triển nhà ở tăng 42,8% và cho vay mua nhà tăng 4,4%. Với nguồn cung cải thiện và lãi suất thấp, mục tiêu tăng trưởng tín dụng 14% năm 2025 được đánh giá khả thi, thậm chí có thể vượt 15% giai đoạn 2025–2026.

Thu nhập ngoài lãi tăng trưởng tích cực nhờ thu nhập từ phí cao hơn và khoản thu từ KCN Phong Phú.

- Trong 6T25, thu nhập ngoài lãi của STB đạt 2.118 tỷ đồng, tăng 7,9% yoy nhờ đóng góp lớn từ phí dịch vụ với mức tăng 30,8% yoy, chủ yếu đến từ thanh toán và bancassurance khi ngân hàng đẩy mạnh số hóa. Ngoài ra, STB dự kiến ghi nhận khoảng 2.800 tỷ đồng chênh lệch từ bán đấu giá KCN Phong Phú vào thu nhập khác trong nửa cuối 2025. Triển vọng trung hạn tiếp tục tích cực nhờ bancassurance tăng trưởng nhờ hợp tác độc quyền với Dai-ichi Life và tệp khách hàng 19 triệu người, cùng với dịch vụ thanh toán bứt phá theo xu hướng số hóa.

NIM giảm nhẹ trong năm 2025 do YOEА thu hẹp và COF gia tăng.

- NIM của STB trong Q2/2025 đạt 3,55%, tiếp tục xu hướng giảm 4 quý liên tiếp do lãi suất cho vay bình quân đi xuống. Dự báo cả năm 2025 và 2026, NIM lần lượt ở mức 3,5% và 3,4%, chịu tác động từ YOEА giảm và COF gia tăng. YOEА duy trì xu hướng giảm, đạt 7,0% trong Q2/2025, phản ánh áp lực giữ lãi suất cho vay thấp để hỗ trợ tín dụng, trong khi cơ cấu dư nợ ngắn hạn vẫn chiếm tỷ trọng lớn. Ngược lại, COF tăng lên 3,92% trong Q2/2025 do chi phí phát hành giấy tờ có giá cao hơn, và dự kiến tiếp tục tăng trong nửa cuối năm khi LDR ở mức cao và nhu cầu huy động vốn lớn, tạo thêm áp lực lên chi phí vốn của ngân hàng.

Kết quả kinh doanh.

- Lũy kế 6T2025, STB đạt tổng thu nhập hoạt động 15.566 tỷ đồng (+11%yoy) và lợi nhuận trước thuế 7.331 tỷ đồng (+37% yoy), cho thấy hiệu quả kinh doanh và khả năng sinh lời tiếp tục cải thiện.

Phân tích kỹ thuật.

- STB duy trì xu hướng tăng trung hạn vững chắc, giá giữ trên các đường MA và MACD cho tín hiệu mua.



STT	Ngày cập nhật	Mã cổ phiếu	Khuyến nghị	Ngành	Vùng mua/bán	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Lợi nhuận kỳ vọng
1	10/10/2025	VOS	CHỜ BÁN	Vận tải biển	15.5-16.5	12-13	17	22.5%
2	11/09/2025	DXG	CHỜ MUA	Bất động sản	21-22	24-25	20	14.2%
3	12/09/2025	BMP	CHỜ MUA	Vật liệu	145-150	170-175	135	17.2%
4	15/09/2025	LHG	TRUNG LẬP	Bất động sản	30-31	34-35	28	13.3%
5	16/09/2025	DTD	TRUNG LẬP	Bất động sản	21-22	24-25	19	14.2%
6	17/09/2025	MSH	CHỜ MUA	Dệt may	35-36	41-42	33	17.1%
7	18/09/2025	CMG	CHỜ MUA	Công nghệ	39-41	46-47	37	17.9%
8	19/09/2025	PAN	CHỜ BÁN	Nông nghiệp	34-35	27-28	36	20.5%
9	22/09/2025	VHC	CHỜ MUA	Thủy sản	59-61	68-70	55	15.2%
10	23/09/2025	DIG	CHỜ MUA	Bất động sản	23-24	27-28	21.5	17.4%
11	24/09/2025	REE	TRUNG LẬP	Cơ điện	62-64	68-70	58	9.6%
12	25/09/2025	NT2	CHỜ MUA	Ngành điện	22-23	25-26	20	13.6%
13	26/09/2025	FCN	CHỜ MUA	Đầu tư công	18-19	22-23	17	22.2%
14	29/09/2025	ACV	CANH MUA	Hàng không	56-57	63-64	53	12.5%
15	30/09/2025	HAG	CHỜ MUA	Nông nghiệp	15-16	17-18	14	13.3%
16	01/10/2025	HSG	TRUNG LẬP	Thép- Tôn mạ	17-18	19-20	16	11.7%
17	02/10/2025	VIB	CHỜ MUA	Ngân hàng	19-20	23-24	18	21%
18	03/10/2025	CTD	CHỜ MUA	Xây dựng	79-80	88-90	74	11.3%
19	06/10/2025	GEX	CANH BÁN	Công nghiệp	52-54	34-36	59	23%
20	07/10/2025	VCB	CANH MUA	Ngân hàng	63-65	70-72	58	11.1%
21	08/10/2025	STB	TRUNG LẬP	Ngân hàng	56-58	63-65	52	12.5%

Danh mục mở mới

STT	Ngày mua	Mã Cổ phiếu	Vùng mua	Giá hiện tại	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	----------	-------------	----------	--------------	--------------	------------	------------------------

Danh mục đang nắm giữ

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá hiện tại	Tỷ trọng	Lãi/lỗ
1	20/08/2025	BCM	69	82-85	57	66.2	25%	-4.06%
2	28/08/2025	BID	42.4	48-50	38	40.5	25%	-4.48%
3	30/09/2025	ACV	56	63-64	53	56	25%	0.00%

Danh mục đã chốt

STT	Ngày mua	Mã cổ phiếu	Giá mua	Giá chốt lời	Giá cắt lỗ	Giá chốt	Ngày chốt	Lãi/lỗ
1	14/02/2025	AGR	16.7	19	13.6	18.5	10/03/2025	10.78%
2	19/02/2025	DPM	36.2	42	34	34	03/04/2025	-6.08%
3	09/04/2025	VCI	32.05	38	30	36.75	11/04/2025	15%
4	09/04/2025	VCB	52	60	48	59.8	11/04/2025	15%
5	21/04/2025	HAG	12	14	10.8	13.7	13/05/2025	14.17%
6	08/05/2025	TV2	33.2	36-38	30	40	19/05/2025	17.17%
7	09/07/2025	VJC	94	104-108	85	127.5	28/07/2025	35.64%
8	09/05/2025	VCB	56.6	62-65	54	62.5	08/08/2025	10.42%
9	08/07/2025	DCM	33.7	37-39	32	39.4	08/08/2025	16.91%
10	04/09/2025	NKG	17	18-21	15	20.2	12/09/2025	18.82%
11	04/09/2025	HAG	15.6	17-18	13.7	16.1	26/09/2025	3.21%
12	30/09/2025	AGR	17.1	19-20	15.3	18.2	07/10/2025	6.43%



Thị trường thế giới

- **S&P 500 đứt mạch 7 phiên tăng liên tiếp vì cổ phiếu Oracle.** Kết thúc phiên giao dịch ngày 07/10, chỉ số S&P 500 lùi 0.38% xuống 6,714.59 điểm, đứt mạch 7 phiên tăng liên tiếp. Chỉ số Nasdaq Composite mất 0.67% còn 22,788.36 điểm. Chỉ số Dow Jones giảm 91.99 điểm (tương đương 0.2%) xuống 46,602.98 điểm.
- **Tổng thống Trump phát tín hiệu sẵn sàng thỏa hiệp giữa lúc chính phủ đóng cửa.** Giữa lúc chính phủ Mỹ tiếp tục đóng cửa do bế tắc ngân sách, Tổng thống Donald Trump phát tín hiệu sẵn sàng thỏa hiệp với phe Dân chủ, đặc biệt về các chính sách y tế, nhằm mở lại chính phủ. Tuy nhiên, ngay sau đó, ông lại thể hiện lập trường cứng rắn, yêu cầu đối phương phải hành động trước. Trong khi đó, lãnh đạo đảng Dân chủ phủ nhận có đàm phán chính thức nhưng cho biết sẵn sàng trao đổi nếu chính quyền cam kết khôi phục trợ cấp Obamacare. Tình thế hiện tại cho thấy cả hai bên đều cố tránh bị quy trách nhiệm, khiến cuộc khủng hoảng ngân sách tiếp tục kéo dài.

Thị trường trong nước

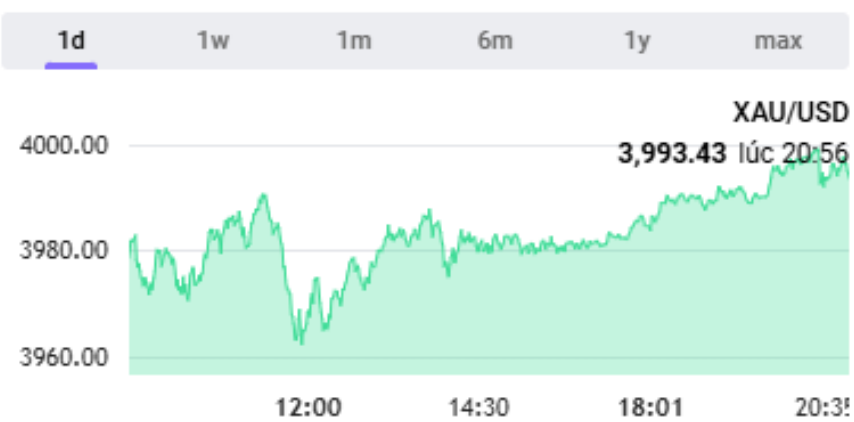
- **Chứng khoán Việt Nam chính thức được nâng hạng.** FTSE Russell chính thức nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam từ cận biên lên mới nổi thứ cấp, đánh dấu bước ngoặt lịch sử sau nhiều năm nỗ lực cải cách. Quyết định có hiệu lực từ tháng 9/2026, mở ra cơ hội thu hút mạnh dòng vốn ngoại, ước tính có thể đạt từ 1,5–2 tỷ USD vốn thụ động, cùng hàng tỷ USD từ các quỹ chủ động. Việc nâng hạng đến từ những cải tiến quan trọng như bãi bỏ yêu cầu ký quỹ trước (non-prefunding) và hoàn thiện cơ chế xử lý giao dịch.
- **Số tài khoản chứng khoán tại Việt Nam vượt mốc 11 triệu, vượt mục tiêu năm 2030.** Theo số liệu từ VSDC, đến cuối tháng 9/2025, số lượng tài khoản chứng khoán tại Việt Nam đã vượt mốc 11 triệu, sớm đạt mục tiêu mà Chính phủ đặt ra cho năm 2030. Riêng trong tháng 9, có gần 290.000 tài khoản mới, chủ yếu từ nhà đầu tư cá nhân trong nước. Dù lượng người tham gia thị trường tăng mạnh, VN-Index vẫn trong giai đoạn tích lũy và giá trị giao dịch trung bình có xu hướng giảm.

Thị trường hàng hóa

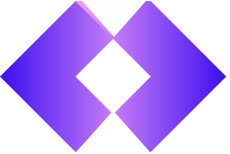
- **Vàng thế giới lần đầu tiên chạm ngưỡng 4,000 USD/oz.** Giá vàng chạm mốc 4,000 USD/oz lần đầu tiên vào ngày thứ Ba (07/10), khi nhà đầu tư tìm kiếm tài sản trú ẩn an toàn trước sự suy yếu của đồng USD, biến động địa chính trị, bất ổn kinh tế và lạm phát kéo dài. Kết thúc phiên giao dịch ngày 07/10, hợp đồng vàng tương lai đóng cửa ở mức cao kỷ lục 4,004.40 USD/oz, sau khi đạt mức cao mọi thời đại trong phiên là 4,014.60 USD/oz. Giá vàng đã leo dốc 50% trong năm nay khi chỉ số đồng USD sụt 10% và Tổng thống Mỹ Donald Trump làm đảo lộn hệ thống thương mại toàn cầu, đe dọa sự độc lập của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed).



	Dow 30	46,602.98	-91.99 / -0.2%	
	Dow 30 Futures	46,633.10	+30.10 / +0.06%	
	Nasdaq Futures	24,865.30	+25.10 / +0.1%	
	S&P 500 Futures	6,718.60	+4.00 / +0.06%	
	Nikkei 225	48,132.00	+181.12 / +0.38%	
	Shanghai	3,882.78	+20.25 / +0.52%	
	Hang Seng	26,957.77	-183.15 / -0.67%	
	KOSPI	3,549.21	+93.38 / +2.7%	
	FTSE 100	9,483.58	+4.44 / +0.05%	
	FTSE 100 Futures	9,532.80	+1.30 / +0.01%	



XAU/USD	3,993.67	+9.11 / +0.22%
Gold	4,015.27	+10.87 / +0.27%
Copper	5.1115	+0.0200 / +0.39%
Brent Oil	65.880	+0.140 / +0.21%
London Sugar	458.00	-6.40 / -1.38%
Crude Oil WTI	62.190	+0.460 / +0.75%
Platinum	1,661.65	+7.65 / +0.45%
London Coffee	4,388.00	-76.00 / -1.7%
US Wheat	505.63	-0.13 / -0.02%
US Corn	419.38	+0.13 / +0.03%



HBS: Chứng khoán Hòa Bình: Cổ phiếu HBS bị hạn chế giao dịch từ 8/10/2025.

- Cổ phiếu HBS của Chứng khoán Hòa Bình sẽ bị hạn chế giao dịch từ ngày 8/10/2025, do công ty chậm nộp báo cáo tài chính bán niên 2025 đã soát xét quá 45 ngày so với quy định. Theo quyết định của HNX, cổ phiếu HBS chỉ được giao dịch vào phiên thứ Sáu hàng tuần. Doanh nghiệp có 15 ngày để công bố thông tin và đưa ra lộ trình khắc phục. Trước đó, từ ngày 22/9, HBS đã bị chuyển sang diện kiểm soát vì chậm báo cáo tài chính quá 30 ngày.

VDS: Lãnh đạo Chứng khoán Rồng Việt vừa bán ra hơn 900.000 cổ phiếu VDS.

- Bà Nguyễn Thị Thu Huyền, Tổng Giám đốc kiêm Thành viên HĐQT Chứng khoán Rồng Việt, vừa hoàn tất bán ra 939.000 cổ phiếu VDS trong giai đoạn từ 8/9 đến 6/10/2025, giảm tỷ lệ sở hữu từ 0,53% xuống còn 0,19%. Động thái này diễn ra trong bối cảnh công ty đang chuẩn bị phát hành lô trái phiếu VDS12504 trị giá 1.000 tỷ đồng, kỳ hạn 1 năm với lãi suất 8%/năm để cơ cấu nợ. Đồng thời, VDS cũng lên kế hoạch phát hành riêng lẻ khoảng 48 triệu cổ phiếu, tương đương 17,65% lượng cổ phần đang lưu hành, nhằm tăng vốn phục vụ hoạt động tự doanh và giao dịch ký quỹ.

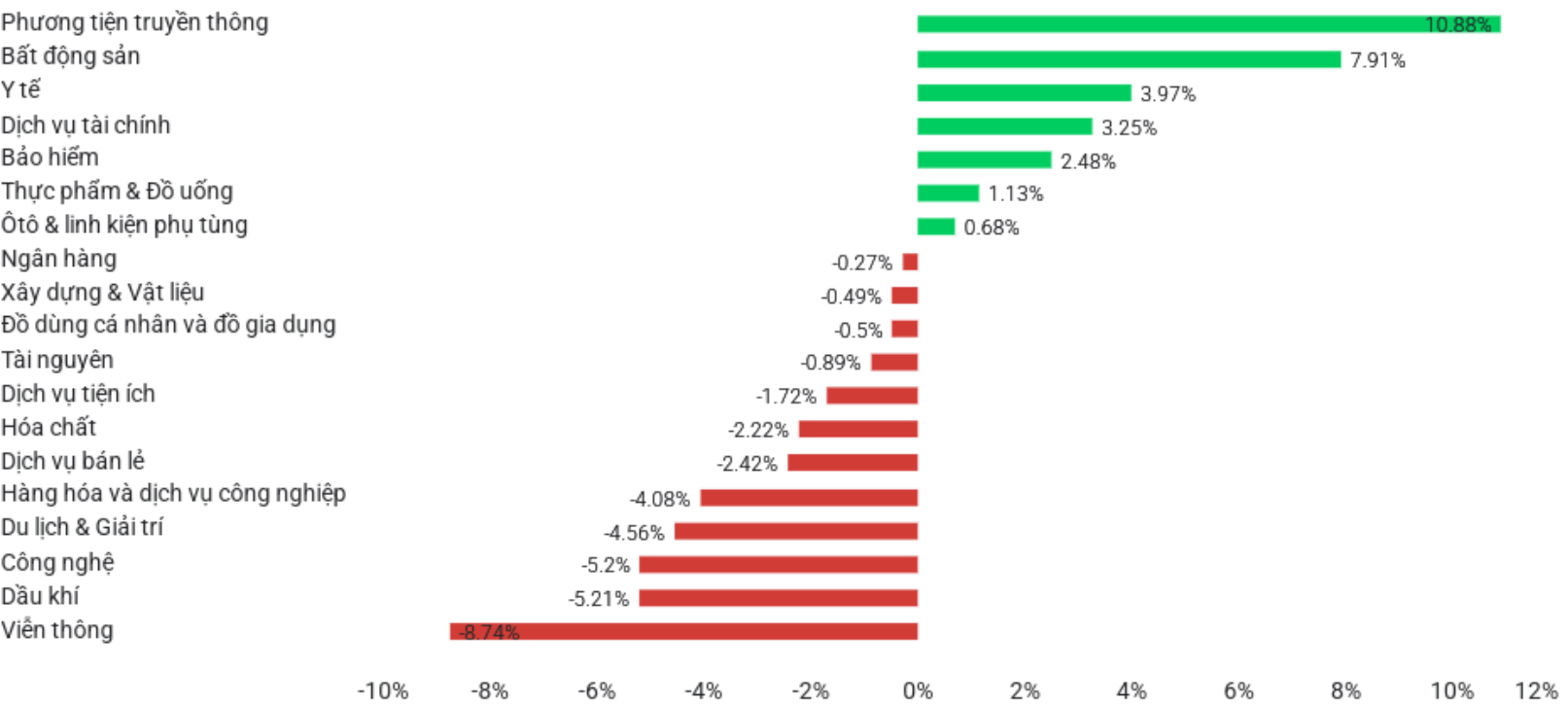
MPC: Thủy sản Minh Phú tiếp tục ‘rót’ vốn 2,6 tỷ đồng thành lập công ty con tại Canada.

- Thủy sản Minh Phú vừa tiếp tục mở rộng hoạt động ra quốc tế khi góp vốn 100.000 USD (khoảng 2,6 tỷ đồng) thành lập công ty con MP Seafood Canada Corporation tại Vancouver, Canada, do ông Nguyễn Anh Khoa làm giám đốc. Trước đó, doanh nghiệp cũng đã lập công ty con tại Australia với quy mô vốn tương tự, cho thấy chiến lược mở rộng mạng lưới phân phối toàn cầu. Trong 6 tháng đầu năm 2025, Minh Phú ghi nhận doanh thu hơn 6.468 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 176,8 tỷ đồng, tăng gấp 3,9 lần cùng kỳ nhưng mới hoàn thành 17,7% kế hoạch năm. Tổng tài sản đạt 9.381 tỷ đồng, trong đó hàng tồn kho chiếm gần 45%.

PDR: Phát Đạt nỗ lực tăng tốc trong quý III/2025, doanh thu 9 tháng vượt 1.190 tỷ đồng.

- Trong 9 tháng đầu năm 2025, Phát Đạt (PDR) đạt doanh thu hợp nhất hơn 1.190 tỷ đồng, chủ yếu từ mảng chuyển nhượng bất động sản với gần 851 tỷ đồng, trong đó dự án Quy Nhơn Iconic đóng góp khoảng 83%. Công ty cũng ghi nhận hơn 222 tỷ đồng thu nhập tài chính nhờ hoàn nhập chênh lệch tỷ giá, lãi tiền gửi và chuyển nhượng dự án. Lợi nhuận trước thuế lũy kế đạt hơn 282 tỷ đồng, phản ánh nỗ lực tăng tốc trong quý III.

Tăng/ giảm ngành trong phiên



Top cổ phiếu tăng giảm trong phiên

Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)	Mã CK	Giá	Thay đổi	Giá trị (Tỷ đồng)
JVC	8.78	0.57 (6.94%)	11.28	HU1	6.01	-0.44 (-6.82%)	0.01
VPL	86.60	5.60 (6.91%)	213.53	HID	3.62	-0.26 (-6.70%)	2.59
TPC	12.00	0.50 (4.35%)	0.00	TCD	1.83	-0.13 (-6.63%)	14.15
FRT	130.50	5.30 (4.23%)	112.27	HSL	10.10	-0.70 (-6.48%)	7.65
CTD	86.00	2.90 (3.49%)	248.65	TNI	6.80	-0.42 (-5.82%)	10.00



Công bố quyết định nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam- 8/10/2025.

- Theo kế hoạch, MSCI sẽ công bố việc đưa Việt Nam từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi hạng hai. Đây được xem là cột mốc quan trọng, góp phần nâng cao uy tín và vị thế của thị trường vốn Việt Nam trong mắt nhà đầu tư toàn cầu. Quyết định nâng hạng được kỳ vọng mở ra cơ hội thu hút hàng tỷ USD vốn ngoại, cải thiện thanh khoản và thúc đẩy chuẩn mực minh bạch.

Biên bản cuộc họp FOMC – Dự kiến công bố lúc 1:00 ngày 09/10/2025.

- Nội dung biên bản sẽ cung cấp chi tiết quan điểm của các thành viên Fed về chính sách tiền tệ, lãi suất và triển vọng kinh tế Mỹ trong thời gian tới. Đây là tài liệu quan trọng giúp giới đầu tư đánh giá mức độ “diều hâu” hay “bồ câu” trong định hướng của Fed, từ đó dự báo chính sách lãi suất tương lai. Thị trường chứng khoán, trái phiếu và tỷ giá USD có thể biến động mạnh ngay sau khi biên bản được công bố.

Thay đổi việc làm phi nông nghiệp– Dự kiến công bố ngày 10/10/2025.

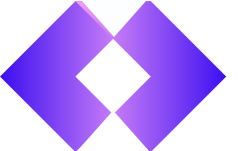
- Theo dự báo, kinh tế Mỹ có thể tạo thêm khoảng 52 nghìn việc làm mới, tăng so với mức 22 nghìn của tháng trước. Báo cáo này phản ánh trực tiếp sức khỏe của thị trường lao động – yếu tố then chốt trong đánh giá chính sách tiền tệ của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed). Nếu số liệu vượt kỳ vọng, đồng USD có thể được hỗ trợ nhờ kỳ vọng Fed duy trì chính sách thắt chặt; ngược lại, kết quả yếu hơn dự báo có thể làm gia tăng khả năng nói lỏng chính sách. Đây là dữ liệu có tác động mạnh đến chứng khoán, trái phiếu và vàng trong ngắn hạn.

CPI Mỹ – Dự kiến công bố lúc 19:30 ngày 15/10/2025.

- Bộ Lao động Mỹ sẽ công bố loạt số liệu lạm phát, bao gồm CPI cốt lõi tháng 10 (dự kiến tăng 0,3%), CPI toàn phần theo tháng (0,4%) và CPI theo năm (2,9%). Đây là những chỉ báo quan trọng phản ánh áp lực giá cả trong nền kinh tế Mỹ, qua đó định hướng chính sách tiền tệ sắp tới của Cục Dự trữ Liên bang (Fed). Kết quả công bố sẽ tác động mạnh đến kỳ vọng lãi suất, biến động của đồng USD, lợi suất trái phiếu và xu hướng của thị trường chứng khoán toàn cầu.

Lịch chốt quyền doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sàn	Ngày GDKHQ	Ngày TH	Nội dung sự kiện
1	TCB	HOSE	30/09/25	22/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
2	PVD	HOSE	30/09/25	17/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 500 đồng/CP
3	VCF	HOSE	30/09/25	08/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 48,000 đồng/CP
4	CTR	HOSE	30/09/25	15/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,150 đồng/CP
5	TFC	HNX	30/09/25	24/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 2,000 đồng/CP
6	PHP	UPCoM	30/09/25	20/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 600 đồng/CP
7	IRC	UPCoM	01/10/25	22/10/25	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 167 đồng/CP
8	ICN	UPCoM	01/10/25	22/10/25	Trả cổ tức năm 2025 bằng tiền, 800 đồng/CP
9	CCA	UPCoM	01/10/25	13/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,350 đồng/CP
10	NET	HNX	01/10/25	15/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 6,500 đồng/CP
11	HTC	HNX	01/10/25	16/10/25	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 300 đồng/CP
12	SHP	HOSE	01/10/25	14/10/25	Trả cổ tức đợt 2/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
13	SGC	HNX	01/10/25	08/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
14	PVI	HNX	01/10/25	22/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 3,150 đồng/CP
15	MZG	UPCoM	02/10/25		Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm
16	ICC	UPCoM	02/10/25	20/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,200 đồng/CP
17	BMV	UPCoM	02/10/25	24/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 41 đồng/CP
18	LNC	UPCoM	02/10/25	14/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 53 đồng/CP
19	LNC	UPCoM	02/10/25	14/10/25	Trả cổ tức đợt 2/2023 bằng tiền, 14 đồng/CP
20	VTP	HOSE	03/10/25	22/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,081 đồng/CP
21	BSA	UPCoM	06/10/25	24/10/25	Trả cổ tức đợt 1/2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
22	NTH	HNX	06/10/25	23/10/25	Trả cổ tức đợt 2/2025 bằng tiền, 1,500 đồng/CP
23	WTC	UPCoM	07/10/25	15/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,030 đồng/CP
24	ASM	HOSE	07/10/25		Trả cổ tức năm 2024 bằng cổ phiếu, tỷ lệ 100:10
25	TLP	UPCoM	07/10/25	23/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 151 đồng/CP
26	VGX	UPCoM	07/10/25	22/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 800 đồng/CP
27	LMI	UPCoM	09/10/25	28/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 800 đồng/CP
28	TV4	HNX	09/10/25	23/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
29	DNC	HNX	09/10/25	29/10/25	Trả cổ tức đợt 1/2025 bằng tiền, 1,000 đồng/CP
30	MGG	UPCoM	09/10/25	21/10/25	Trả cổ tức năm 2024 bằng tiền, 1,500 đồng/CP



Trung tâm Phân tích và Đầu tư

Nguyễn Văn Thanh

Phụ trách khối Phân tích & Đầu tư

Email: thanhnv@apsc.vn

Phân tích cơ bản

Nguyễn Kim Dung

Chuyên viên phân tích

Email: dungnk@apsc.vn

Chiến lược giao dịch

Nguyễn Văn Thiệu

Chuyên viên phân tích

Email: thieunv@apsc.vn

Quan điểm phân tích

Đơn vị phân tích chỉ căn cứ vào những tài liệu, kế hoạch doanh thu, lợi nhuận và cổ tức... thu thập được trên thị trường chứng khoán để làm căn cứ tính toán và đưa ra mức định giá. Thông tin sử dụng trong báo cáo này được chúng tôi thu thập từ những nguồn mà chúng tôi cho là đáng tin cậy. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo rằng những thông tin này là hoàn chỉnh hoặc chính xác.

Chuyên viên phân tích trong báo cáo này cam kết rằng (1) quan điểm thể hiện trong báo cáo phân tích này phản ánh chính xác quan điểm cá nhân đối với chứng khoán và/hoặc tổ chức phát hành và (2) chuyên viên phân tích đã/đang/sẽ được miễn trách nhiệm bồi thường trực tiếp hoặc gián tiếp liên quan đến khuyến nghị cụ thể hoặc quan điểm trong báo cáo phân tích này.

Khuyến nghị

CANH MUA Giá cổ phiếu hiện tại trong vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CHỜ MUA Giá cổ phiếu hiện tại cao hơn vùng mua tiềm năng. Ước tính tiềm năng tăng giá lớn hơn hoặc bằng 15 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

TRUNG LẬP Ước tính giá cổ phiếu có thể tăng/giảm 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.

CANH BÁN Ước tính tiềm năng giảm giá trên 10 điểm phần trăm trong 12 tháng tới.



Tuyên bố trách nhiệm

Bản báo cáo và các tài liệu đi kèm chỉ phục vụ cho mục đích cung cấp thông tin tham khảo và được phát hành bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Alpha (APSC), một doanh nghiệp được cấp phép bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước Việt Nam. Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và APSC không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay tác động đến bất kỳ chứng khoán nào. Bất kỳ quyết định đầu tư nào đều dựa trên đánh giá cá nhân của khách hàng, và báo cáo này cùng với các tài liệu đi kèm không thể được sử dụng làm bằng chứng trong bất kỳ tranh chấp pháp lý nào liên quan đến quyết định đầu tư.

© Copyright - Bản quyền thuộc về APSC. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của APSC. Người dùng có thể trích dẫn hoặc trình chiếu báo cáo cho các mục đích phi thương mại. APSC có thể có thỏa thuận cho phép sử dụng cho mục đích thương mại hoặc phân phối lại báo cáo với điều kiện người dùng trả phí cho APSC.

Công ty Cổ phần Chứng Khoán Alpha

Hội sở chính

Tầng 5, 14 Láng Hạ, P.Giảng Võ, TP. Hà Nội

Điện thoại: (024) 3933 4666

Chi nhánh Hải Phòng

Tầng 8, số 04/B1 lô 26 BC đường Lê Hồng Phong, P.Gia Viên,
TP. Hải Phòng

Điện thoại: 0913.399.635

Chi nhánh Thành phố Hồ Chí Minh

Tầng 5, Tòa nhà HDTC, 36 Bùi Thị Xuân, P. Bến Thành, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3535 2115

Chi nhánh Thanh Hoá

Sảnh tầng 1, khách sạn Lam Kinh, Khu đô thị Đông Hương, P. Hạc Thành,
tỉnh Thanh Hoá

Điện thoại: 0237 3515 009